

Số: 33 /2023/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 20 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Bình Phước

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 94/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 14 của Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch về mức ký quỹ kinh doanh dịch vụ lữ hành;

Căn cứ Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại;

Căn cứ Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BCT ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương thuộc chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại;

Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BVHTTDL ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Xúc tiến du lịch tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện chương trình xúc tiến thương mại quốc gia;

Thực hiện Quyết định 764-QĐ/TU ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc dừng thí điểm mô hình tổ chức bộ máy ở các sở, ban ngành tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tại Tờ trình số 210/TTr-TTXX ngày 19 tháng 6 năm 2023 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1494/TTr-SNV ngày 19 tháng 7 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2023 và bãi bỏ Điều 2 Quyết định số 2589/QĐ-UBND ngày 9 tháng 11 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Bình Phước.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Công Thương;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ (05 bản);
- LĐVP, Phòng: NC;
- Trung tâm CNTT&TT;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Tuệ Hiền

QUY ĐỊNH**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm
Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Bình Phước**

*(Kèm theo Quyết định số 33 /2023/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước)*

Chương I**VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG****Điều 1. Vị trí**

Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch (dưới đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp có thu trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh. Trung tâm chịu sự quản lý, chỉ đạo toàn diện và trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, có tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Chức năng

Trung tâm có chức năng tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các chính sách thu hút về đầu tư, thương mại và du lịch; tổ chức thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch trên địa bàn tỉnh, thực hiện công tác hỗ trợ tư vấn cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tìm cơ hội đầu tư sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

Chương II**NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN****Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trung tâm**

1. Xây dựng chương trình, đề án xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch trong và ngoài nước của tỉnh theo từng giai đoạn trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, đồng thời tổ chức thực hiện các chương trình, đề án đó sau khi được phê duyệt.

2. Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương tham mưu, đề xuất các cơ quan quản lý nhà nước tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các cơ chế, chính sách liên quan đến công tác xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch; xây dựng cơ sở dữ liệu về tiềm năng của tỉnh, đồng thời tổ chức quảng bá, phổ biến chính sách khuyến khích về đầu tư và hình ảnh về các hoạt động thương mại, du lịch ra ngoài tỉnh, nước ngoài nhằm thu hút sự đầu tư của các doanh nghiệp, tổ chức.

3. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp, quan hệ với các cơ quan, tổ chức có liên quan như: Thương vụ Việt Nam tại nước ngoài, các Sứ quán, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, các tổ chức đào tạo hợp pháp, các đối tác nước ngoài vào Việt Nam có hoạt động liên quan theo quy định của pháp luật để thu thập thông tin, nghiên cứu, dự báo, định hướng, phát triển thị trường,

các sản phẩm hàng hóa tiêu dùng và xuất khẩu, nhận diện và định hướng giải pháp đối phó với các rào cản thương mại đối với sản phẩm xuất khẩu của tỉnh.

4. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong và ngoài nước xây dựng chiến lược Marketing địa phương hàng năm, 5 năm nhằm quảng bá hình ảnh và con người Bình Phước.

5. Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương xây dựng danh mục kêu gọi đầu tư hàng năm theo từng lĩnh vực đầu tư, theo địa bàn đầu tư và kêu gọi, xúc tiến đầu tư các dự án phù hợp với quy hoạch vào khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, quỹ đất dự trữ phát triển công nghiệp do các đơn vị đang quản lý nhằm chủ động xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch đạt hiệu quả.

6. Thu thập, khai thác, xử lý, dự báo, cung cấp và phổ biến thông tin về thị trường, thông tin kinh tế - xã hội của tỉnh; thu thập thông tin nghiên cứu thị trường trong nước và xuất khẩu, khách hàng, chính sách hiện hành và thực hiện hoạt động thu hút vào lĩnh vực thương mại và du lịch nhằm phục vụ cho công tác xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch; tiếp nhận thông tin về khả năng cung - cầu của thị trường để hình thành ngân hàng dữ liệu về thương mại và du lịch của tỉnh.

7. Làm đầu mối tiếp nhận và hướng dẫn thủ tục đầu tư, hồ sơ đầu tư, phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan đến thủ tục đầu tư nhằm đảm bảo các trình tự, thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật hiện hành trước khi chuyển hồ sơ dự án đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công của tỉnh theo cơ chế một cửa liên thông. Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp đến Ủy ban nhân dân tỉnh.

8. Tham mưu, tổ chức hoạt động đối thoại giữa chính quyền các cấp với các doanh nghiệp, nhà đầu tư và các cơ quan chức năng cùng doanh nghiệp giải quyết các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư. Tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch trong, ngoài nước; tìm kiếm, xây dựng chương trình hợp tác du lịch trong và ngoài nước, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tham gia thực hiện.

9. Hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tìm kiếm, tiếp cận các nguồn tài chính trung và dài hạn của các tổ chức ngân hàng, quỹ hỗ trợ đầu tư; xây dựng và phát triển thương hiệu hàng Việt Nam; xây dựng phòng trưng bày, giới thiệu, trao đổi, mua bán sản phẩm xuất khẩu thương mại trong và ngoài nước.

10. Hướng dẫn, tư vấn cho các cá nhân, tổ chức kinh tế trong nước, đối tác nước ngoài lựa chọn đối tác đầu tư, hợp tác, tiến hành đàm phán, tiếp nhận các dự án theo quy định của pháp luật; các thủ tục về thành lập doanh nghiệp trong nước, ngoài nước.

11. Tổ chức khảo sát, nghiên cứu thị trường; tổ chức hoặc phối hợp tổ chức hội chợ triển lãm thương mại, các hội chợ và triển lãm hàng xuất khẩu trong và ngoài tỉnh; tổ chức hoặc tham gia các hội nghị, hội thảo về xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch.

12. Tổ chức đón tiếp, bố trí chương trình cho các doanh nghiệp, các tổ chức và cơ quan nước ngoài vào tỉnh tìm hiểu, khảo sát môi trường đầu tư, thương mại và du lịch của tỉnh; cung cấp hoặc giới thiệu cung cấp dịch vụ cho doanh nghiệp trong và ngoài nước như: thuê văn phòng, phòng hội nghị, dịch vụ thư ký, phiên dịch và chuyên viên nghiệp vụ, tham quan, gỡ gỡ doanh nghiệp.

13. Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về kiến thức, kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ cho các doanh nghiệp có hoạt động đầu tư, kinh doanh thương mại và du lịch trên địa bàn tỉnh; tổ chức các chương trình khảo sát, học tập kinh nghiệm các mô hình kinh doanh, xây dựng và phát triển xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch trong và ngoài nước.

14. Tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp thành lập các Văn phòng Đại diện thương mại và du lịch ở trong nước và nước ngoài, các phòng trưng bày, cửa hàng bán sản phẩm theo quy định của pháp luật; tổ chức hoặc hỗ trợ tổ chức các đoàn doanh nghiệp của tỉnh đi khảo sát thị trường, tham dự hội chợ, triển lãm, diễn đàn trong nước và nước ngoài; tham gia tư vấn về các cơ chế chính sách, giải pháp khuyến khích đầu tư; tư vấn, cung cấp các dịch vụ về pháp lý, kỹ thuật nghiệp vụ kinh doanh.

15. Phát hành bản tin, các ấn phẩm về môi trường đầu tư, thương mại - xuất, nhập khẩu và du lịch; tham gia các ấn phẩm thông tin kinh tế của tỉnh theo quy định của pháp luật nhằm phục vụ công tác tuyên truyền, quảng cáo các sản phẩm liên quan đến thương mại và du lịch.

16. Cung cấp các dịch vụ công thông qua hệ thống thông tin điện tử của Trung tâm; tham gia thực hiện cổng thương mại điện tử nhằm đáp ứng nhu cầu mua, bán, tư vấn các thủ tục đầu tư, các dự án, thương hiệu sản phẩm và danh lam thắng cảnh, vùng sinh thái du lịch của tỉnh trực tuyến nhằm phục vụ cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu tìm kiếm thông tin.

17. Xây dựng, quản lý, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu về tiềm năng, lợi thế, chính sách thu hút đầu tư, thương mại và du lịch của tỉnh; xây dựng các loại hình ấn phẩm, phim, clip quảng bá, chuyên trang, chuyên mục, biển quảng cáo về hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch theo quy định của pháp luật. Phối hợp với các cơ quan truyền thông trong nước và quốc tế tổ chức quảng bá, giới thiệu, cập nhật thông tin về các dự án thuộc danh mục kêu gọi đầu tư đã được phê duyệt, các sản phẩm thương mại và du lịch của tỉnh. Tiếp xúc các nhà đầu tư để tư vấn, trao đổi, cung cấp thông tin, cơ sở dữ liệu về đầu tư, thương mại và du lịch theo định hướng phát triển của tỉnh bằng nhiều hình thức.

18. Phối hợp với Cục Đầu tư nước ngoài - Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Cục Xúc tiến Thương mại - Bộ Công Thương, Tổng cục Du lịch Việt Nam - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để thực hiện lồng ghép tham gia các Chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch trong nước và quốc tế hàng năm theo kế hoạch. Tổ chức thực hiện các chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch theo chương trình hợp tác với các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu công nghệ cao, các hiệp, hội doanh nghiệp, đối tác và tổ chức có liên quan trong và ngoài nước.

19. Chủ động tìm kiếm các chuỗi cung ứng để các doanh nghiệp siêu nhỏ có thể tham gia. Ký kết các văn bản hợp tác với các tổ chức hiệp hội, các doanh

nghiệp nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp tham gia vào các chuỗi cung ứng. Hỗ trợ doanh nghiệp trong việc quản lý chất lượng để tham gia vào các chuỗi giá trị.

20. Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng thương hiệu và mở rộng thị trường. Hướng dẫn bảo hộ thương hiệu sản phẩm độc quyền. Quảng bá sản phẩm của doanh nghiệp trên công thông tin điện tử, Website, Fanpage của Trung tâm. Hỗ trợ doanh nghiệp học tập các mô hình đã xây dựng thương hiệu thành công. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong tình xây dựng, thiết kế và quản trị website thương mại điện tử và các kênh tuyên truyền, quảng bá sản phẩm, dịch vụ thông qua các loại mạng xã hội; hỗ trợ viết bài giúp giới thiệu sản phẩm, quảng bá thương hiệu cho doanh nghiệp trên các báo, tạp chí trong và ngoài nước.

21. Được đề nghị các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh cung cấp thông tin có liên quan để phục vụ cho hoạt động xúc tiến về đầu tư, thương mại và du lịch trên địa bàn.

22. Được quyền quan hệ tiếp xúc với các nhà tài trợ, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

23. Được mời tham gia thẩm định các đề án, dự án có liên quan theo quy định pháp luật.

24. Được phản ánh lên Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về những trường hợp gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu doanh nghiệp của các sở, ban, ngành, địa phương làm ảnh hưởng đến môi trường đầu tư, hình ảnh địa phương, các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch.

25. Được quyền thay mặt nhà đầu tư theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương trong việc thực hiện đúng các trình tự, thủ tục đầu tư theo quy định hiện hành của trung ương, của tỉnh đối với các dự án trong danh mục kêu gọi đầu tư.

26. Được phép thu các khoản dịch vụ, tư vấn theo quy định hiện hành của nhà nước và của Ủy ban nhân dân tỉnh nhằm bù đắp chi phí hoạt động dịch vụ cho Trung tâm theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Sở Tài chính.

27. Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ xúc tiến du lịch theo quy định tại Thông tư số 15/2022/TT-BVHTTDL ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Xúc tiến du lịch tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

28. Quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản, nguồn kinh phí hoạt động xúc tiến và vốn khác theo quy định của pháp luật.

29. Hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao, chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về mọi hoạt động của Trung tâm.

30. Chịu trách nhiệm trong việc thực hiện các hợp đồng kinh tế đã ký với đối tác, với khách hàng.

31. Thực hiện báo cáo thống kê, kế toán định kỳ theo quy định của nhà nước, các báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh và phải chịu trách nhiệm về tính xác thực của báo cáo.

32. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về thuế và các khoản phải nộp ngân sách theo quy định hiện hành.

33. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện các chế độ, chính sách, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

34. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao và theo quy định của pháp luật.

Chương III

CƠ CẤU TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 4. Cơ cấu tổ chức, biên chế

1. Lãnh đạo Trung tâm

Trung tâm do Giám đốc điều hành và có không quá 02 Phó Giám đốc giúp việc Giám đốc.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, gồm:

- a) Phòng Tổ chức - Hành chính và Tư vấn - Dịch vụ;
- b) Phòng Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch.

Các phòng có Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng. Việc thành lập phòng và bố trí chức danh lãnh đạo cấp phòng phải đảm bảo nguyên tắc: Từ đủ 07 đến 09 người làm việc là viên chức được bố trí 01 cấp trưởng, 01 cấp phó; từ 10 người làm việc là viên chức trở lên được bố trí 01 cấp trưởng, 02 cấp phó; không thành lập phòng và tương đương có dưới 07 người làm việc là viên chức.

3. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các chức vụ khác thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ và phân cấp thẩm quyền quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

Điều 5. Biên chế

1. Biên chế viên chức (số lượng người làm việc là viên chức) của Trung tâm được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số biên chế viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và các danh mục vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Trung tâm chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch biên chế viên chức trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Chế độ làm việc

1. Trung tâm làm việc theo chế độ thủ trưởng. Giám đốc Trung tâm quyết định mọi vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm và là người chịu trách nhiệm cao nhất trước Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm. Phó Giám đốc Trung tâm được phân công phụ trách một số lĩnh vực công tác và được ủy quyền điều hành công việc của Trung tâm khi Giám đốc đi vắng. Phó Giám đốc chịu trách nhiệm trước Giám đốc, đồng thời cùng Giám đốc liên đới chịu trách nhiệm trước cấp trên và trước pháp luật về phần việc được phân công phụ trách.

2. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm về công việc được giao của phòng. Phó Trưởng phòng giúp việc cho Trưởng phòng, được phân công phụ trách một số lĩnh vực công tác và được ủy quyền điều hành công việc của phòng khi Trưởng phòng đi vắng.

3. Trung tâm tổ chức họp giao ban định kỳ để kiểm điểm công tác và xây dựng chương trình cho kỳ kế tiếp, đồng thời tổ chức các cuộc họp bất thường để triển khai nhiệm vụ đột xuất do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

CHƯƠNG IV

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Mối quan hệ công tác của Trung tâm với các ngành, các cấp

1. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh

Giám đốc Trung tâm phải thường xuyên báo cáo tình hình công tác với Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo định kỳ và yêu cầu đột xuất. Trước khi thực hiện các chủ trương, chính sách của các Bộ, ngành Trung ương có liên quan đến chương trình công tác, kế hoạch chung của tỉnh, Giám đốc Trung tâm phải xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Đối với các sở, ban, ngành, địa phương

Trung tâm có mối quan hệ phối hợp công tác chặt chẽ với các sở, ban, ngành, địa phương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao. Được quyền đề nghị các các sở, ban, ngành, địa phương cung cấp những thông tin có liên quan nhằm phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch trên địa bàn tỉnh bằng văn bản hoặc trực tiếp trao đổi để triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Trung tâm thường xuyên tăng cường mối quan hệ với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao trên tinh thần hợp tác, hỗ trợ và tôn trọng lẫn nhau. Trường hợp có những vấn đề chưa nhất trí, các bên xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Đối với các hiệp hội, các doanh nghiệp

Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các hiệp hội, doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong, ngoài tỉnh để nắm bắt tình hình, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tổ chức thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch theo chương trình kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

1. Căn cứ các văn bản pháp luật hiện hành và Quy định này, Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm ban hành Quy chế làm việc của Trung tâm và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Quy chế đó.

2. Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm tổ chức triển khai Quy định này đến toàn thể viên chức, người lao động của Trung tâm. Việc sửa đổi, bổ sung Quy định này do Giám đốc Trung tâm chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

